**Đề thi Giữa kì 1**

**Môn: Địa Lí lớp 7**

*Thời gian làm bài: 45 phút*

**(Đề số 1)**

Phần trắc nghiệm

**Câu 1:** Căn cứ vào hình dáng của tháp tuổi ta *không thể* biết đặc điểm nào?

A. Số người sinh, tử của một năm.

B. Số người dưới tuổi lao động.

C. Các độ tuổi của dân số.

D. Số lượng nam và nữ.

**Câu 2:** Sự bùng nổ dân số diễn ra vào năm nào dưới đây?

A. 1927.

B. 1950.

C. 1500.

D. 1804.

**Câu 3:** Nguyên nhân dân cư thế giới thường tập trung đông đúc ở khu vực địa hình đồng bằng do:

A. khí hậu mát mẻ, ổn định.

B. tập trung nguồn tài nguyên khoáng sản.

C. ít chịu ảnh hưởng của thiên tai.

D. thuận lợi cho cư trú, giao lưu phát triển kinh tế.

**Câu 4:** Châu lục nào có tập trung dân cư đông đúc nhất thế giới?

A. châu Âu.

B. châu Á.

C. châu Phi.

D. châu Mĩ.

**Câu 5:** Đới nóng trên Trái Đất có giới hạn nào dưới đây?

A. Từ vĩ tuyến 40oN - B đến 2 vòng cực Nam - Bắc.

B. Từ xích đạo đến vĩ tuyến 20o Bắc - Nam.

C. Nằm giữa chí tuyến Bắc và Nam.

D. Từ chí tuyến Bắc về vĩ tuyến 40o Bắc.

**Câu 6:** Gió Tín phong thổi quanh năm ở đới nào?

A. Đới ôn hòa.

B. Đới nóng.

C. Đới lạnh.

D. Đới cận cực.

**Câu 7:** Môi trường nhiệt đới gió mùa phân bố điển hình ở khu vực nào?

A. Nam Á, Đông Nam Á

B. Tây Nam Á, Nam Á.

C. Bắc Á, Tây Phi.

D. Nam Á, Đông Á

**Câu 8:** Vào thời kì mùa đông ở môi trường nhiệt đới gió mùa có hướng gió chủ yếu nào dưới đây?

A. Đông Nam.

B. Tây Bắc.

C. Tây Nam.

D. Đông Bắc.

**Câu 9:** Ở môi trường nhiệt đới gió mùa, cây lương thực quan trọng nhất ở các đồng bằng là:

A. cây lúa mì.

B. cây lúa nước.

C. cây ngô.

D. cây cao lương.

**Câu 10:** Đặc điểm nào dưới đây *không đúng* về sản xuất nông nghiệp ở đới nóng?

A. Các cây công nghiệp nhiệt đới rất phong phú (cà phê, cao su, mía,..).

B. Phổ biến hình thức chăn thả dê, cừu, trâu, bò trên các đồng cỏ.

C. Chăn nuôi phát triển hơn trồng trọt và mang lại hiệu quả kinh tế cao.

D. Vùng thuận lợi sản xuất cây lương thực (đặc biệt cây lúa nước) và cây công nghiệp.

Phần tự luận

**Câu 1 (3 điểm).**Bùng nổ dân số thế giới xảy ra khi nào? Nêu nguyên nhân, hậu quả và phương hướng giải quyết?

**Câu 2 (2 điểm).** Trình bày hướng gió thổi vào mùa hạ và vào mùa đông ở các khu vực Nam Á và Đông Nam Á. Giải thích tại sao lượng mưa ở các khu vực này lại có sự chênh lệch rất lớn giữa mùa hạ và mùa đông?

**Đề thi Giữa kì 1**

**Môn: Địa Lí lớp 7**

*Thời gian làm bài: 45 phút*

**(Đề số 2)**

Phần trắc nghiệm

**Câu 1:** Dân số thế giới khoảng 6 tỉ người vào năm?

A. 2001

B. 2002

C. 2000

D. 2003

**Câu 2:** Trường hợp nào dưới đây sẽ dẫn đến sự tăng nhanh dân số?

A. Tỉ lệ sinh cao, tỉ lệ tử cao.

B. Tỉ lệ sinh cao, tỉ lệ tử giảm.

C. Tỉ lệ tử cao, tỉ lệ sinh giảm.

D. Tỉ lệ sinh giảm, tỉ lệ tử giảm.

**Câu 3:** Chủng tộc Môn-gô-lô-it có đặc điểm ngoại hình thế nào?

A. Da đen, tóc đen.

B. Da trắng, tóc xoăn.

C. Da vàng, tóc đen.

D. Da vàng, tóc vàng.

**Câu 4:** Trên thế giới dân cư thường phân bố thưa thớt ở những khu vực nào?

A. ven biển, các con sông lớn.

B. hoang mạc, miền núi, hải đảo.

C. các vùn đồng bằng rộng lớn.

D. các trục giao thông lớn.

**Câu 5:** Khí hậu của môi trường xích đạo ẩm có đặc điểm nổi bật nào dưới đây?

A. lạnh, khô.

B. nóng, ẩm.

C. khô, nóng.

D. lạnh, ẩm.

**Câu 6:** Cảnh quan nào dưới đây là cảnh quan tiêu biểu của môi trường xích đạo ẩm?

A. rừng lá kim.

B. xa van, cây bụi lá cứng.

C. rừng lá rộng.

D. rừng rậm xanh quanh năm.

**Câu 7:** Loại gió mang lại lượng mưa lớn cho môi trường nhiệt đới gió mùa là:

A. gió mùa Tây Nam.

B. gió Tín phong.

C. gió Đông Nam.

D. gió mùa Đông Bắc.

**Câu 8:** Sự thất thường trong chế độ mưa ở môi trường nhiệt đới gió mùa đã gây ra thiên tai nào sau đây?

A. bão, lốc.

B. động đất, sóng thần.

C. hạn hán, lũ lụt.

D. núi lửa.

**Câu 9:** Ở các vùng đồi núi chủ yếu trồng cây lương thực nào dưới đây?

A. cây ngô.

B. cây sắn.

C. cây khoai lang.

D. cây lúa nước.

**Câu 10:** Cây cà phê được trồng phổ biến ở khu vực nào sau đây?

A. Đông Nam Á.

B. Nam Mĩ.

C. Nam Á.

D. Tây Phi.

Phần tự luận

**Câu 1 (2,5 điểm).**Căn cứ vào bảng số liệu dưới đây:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Năm** | **Số dân thế giới (triệu người)** | **Năm** | **Số dân thế giới (triệu người)** |
| 1000 | 288 | 1960 | 3.010 |
| 1500 | 463 | 1980 | 4.415 |
| 1850 | 1.181 | 1990 | 5.292 |
| 1900 | 1.647 | 1995 | 5.716 |
| 1940 | 2.265 | 2011 | 6.987 |

a) Vẽ biểu đồ thể hiện tình hình phát triển của số dân trên thế giới, giai đoạn 1000 - 2011.

b) Qua biểu đồ rút ra những nhận xét cơ bản nhất về dân số thế giới.

**Câu 2 (2,5 điểm).**Trình bày sự khác nhau của các hình thức canh tác nông nghiệp ở đới nóng?

**Đề thi Giữa kì 1**

**Môn: Địa Lí lớp 7**

*Thời gian làm bài: 45 phút*

**(Đề số 3)**

Phần trắc nghiệm

**Câu 1:** Sự bùng nổ dân số *không diễn ra* ở các châu lục nào dưới đây?

A. Châu Đại Dương.

B. Bắc Mĩ.

C. Châu Âu.

D. Nam Mĩ.

**Câu 2:** Châu lục nào có tỉ lệ gia tăng tự nhiên dân số thấp nhất thế giới?

A. Châu Phi.

B. Châu Đại Dương.

C. Châu Á.

D. Châu Âu.

**Câu 3:** Dân cư thưa thớt ở khu vực nào dưới đây?

A. Đông Nam Á.

B. Bắc Á.

C. Đông Nam Bra-xin.

D. Tây Âu và Trung Âu.

**Câu 4:** Đặc điểm bên ngoài nào dễ phân biệt nhất giữa các chủng tộc?

A. màu da.

B. môi.

C. bàn tay.

D. lông mày.

**Câu 5:** Khí hậu nhiệt đới có đặc trưng nào dưới đây?

A. nhiệt độ cao, thời tiết khô hanh quanh năm.

B. nhiệt độ trung bình năm không quá 200C, khí hậu mát mẻ.

C. nhiệt độ cao quanh năm, trong năm có một thời kì khô hạn.

D. nóng ẩm quanh năm, lượng mưa và độ ẩm rất lớn.

**Câu 6:** Rừng thưa và xa van là cảnh quan đặc trưng của môi trường nào dưới đây?

A. Môi trường nhiệt đới.

B. Môi trường ôn đới.

C. Môi trường xích đạo ẩm.

D. Môi trường nhiệt đới gió mùa.

**Câu 7:** Ở các cao nguyên, thường phổ biến:

A. các đồn điền mía.

B. các đồn điền cao su, cà phê.

C. các đồn điền trồng cây dừa

D. các đồn điền trồng cây hằng năm.

**Câu 8:** Trong các đồn điền, người ta thường trồng các loại cây nào?

A. Cây lương thực.

B. Cây lấy gỗ sản xuất.

C. Cây hoa màu.

D. Cây công nghiệp dài ngày.

**Câu 9:** Vấn đề nào cần quan tâm hàng đầu về tài nguyên nước ở các nước đới nóng hiện nay?

A. khô hạn, thiếu nước sản xuất.

B. xâm nhập mặn.

C. thiếu nước sạch.

D. sự cố tràn dầu trên biển.

**Câu 10:** Châu lục nào được mệnh danh là châu lục nghèo đói nhất thế giới?

A. châu Mĩ.

B. châu Phi.

C. châu đại dương.

D. châu Á.

Phần tự luận

**Câu 1(2 điểm).**Mật độ dân số là gì? Tính mật độ dân số năm 2001 của các nước trong bảng và nhận xét?

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tên nước** | **Diện tích (km2)** | **Dân số (triệu người)** |
| Việt Nam | 329314 | 78,7 |
| Trung Quốc | 9597000 | 1273,3 |
| In-đô-nê-xi-a | 1919000 | 206,1 |

**Câu 2(3 điểm).**Trình bày ảnh hưởng của khí hậu nhiệt đới và khí hậu nhiệt đới gió mùa đến sản xuất nông nghiệp?

**Đề thi Giữa kì 1**

**Môn: Địa Lí lớp 7**

*Thời gian làm bài: 45 phút*

**(Đề số 4)**

Phần trắc nghiệm

**Câu 1:** Châu lục nào có số dân ít nhất so với toàn thế giới?

A. Châu Phi.

B. Châu Đại Dương.

C. Châu Á.

D. Châu Âu.

**Câu 2:** Gia tăng dân số tự nhiên phụ thuộc vào:

A. Sự tương quan giữa số trẻ sinh ra và số người chết đi trong một năm.

B. Sự tương quan giữa số trẻ sinh ra và số người chuyển đi trong một năm.

C. Sự tương quan giữa số người chuyển đi và số người từ nơi khác đến trong một năm.

D. Sự tương quan giữa số trẻ sinh ra và số người từ nơi khác đến trong một năm.

**Câu 3:** Tình hình phân bố dân cư của một địa phương, một quốc gia thể hiện qua yếu tố nào?

A. tổng số dân.

B. gia tăng dân số tự nhiên.

C. mật độ dân số.

D. tháp dân số.

**Câu 4:** Những khu vực tập trung đông dân cư là:

A. Đông Á, Đông Nam Á, Bắc Phi.

B. Nam Á, Đông Á, Đông Bắc Hoa Kì.

C. Bắc Á, Bắc Phi, Đông Bắc Hoa Kì.

D. Nam Á, Bắc Á, Bắc Mĩ.

**Câu 5:** Tài nguyên đất ở môi trường nhiệt đới có những hạn chế nào?

A. đất ngập úng, glây hóa.

B. đất bị nhiễm phèn nặng.

C. nghèo mùn, ít chất dinh dưỡng.

D. dễ bị xói mòn, rửa trôi hoặc thoái hóa.

**Câu 6:** Chế độ nước sông ngòi của khí hậu nhiệt đới có đặc điểm nào?

A. nhiều nước quanh năm.

B. ít nước quanh năm.

C. phân hóa theo mùa.

D. chế độ nước sông thất thường.

**Câu 7:** Hình thức canh tác nào dưới đây có lịch sử lâu đời nhất trong xã hội loài người?

A. Làm ruộng, thâm canh lúa nước.

B. Làm nương rẫy.

C. Sản xuất hàng hóa.

D. Làm đường đồng mức.

**Câu 8:** Ở đới nóng có mấy hình thức canh tác cơ bản?

A. 3

B. 2

C. 5

D. 4

**Câu 9:** Bình quân lương thực theo đầu người ở châu Phi rất thấp và ngày càng giảm là chủ yếu do:

A. điều kiện tự nhiên cho sản xuất hạn chế.

B. dân số đông và tăng nhanh.

C. sử dụng giống cây trồng có năng suất, chất lượng thấp.

D. thường xuyên chịu ảnh hưởng của thiên tai bão, lũ lụt.

**Câu 10:** Biện pháp không có vai trò trong việc giảm sức ép của dân số tới tài nguyên, môi trường ở đới nóng là:

A. Giảm tỉ lệ gia tăng dân số.

B. Nâng cao đời sống người dân.

C. Tăng cường khai thác tài nguyên.

D. Đẩy mạnh phát triển kinh tế.

Phần tự luận

**Câu 1 (3 điểm).**Nêu đặc điểm của khí hậu nhiệt đới. Giải thích tại sao đất ở vùng nhiệt đới có màu đỏ vàng?

**Câu 2 (2 điểm).**Em hãy phân tích hậu quả của đô thị hóa quá nhanh. Lấy ví dụ cụ thể để chứng minh?